

Số: 12/2019/QĐST-DS

Sa Đéc, ngày 15 tháng 3 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hai
2. Ông Nguyễn Văn Minh

Căn cứ vào các điều 217, 218, 219, 235 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Xét thấy: Tại phiên tòa xét xử vụ án ngày 15/3/2019 nguyên đơn ông Phạm Văn H xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn Tr, bà Phạm Thị M1, bà Phạm Thị D xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ Luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 29A/2015/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2015 về “Tranh chấp về dân sự chia tài sản chung (quyền sử dụng đất), chia thừa kế tài sản, hợp đồng thuê quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Văn H, sinh năm 19AA.

Địa chỉ: B, ấp Th, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Phạm Văn H: Luật sư Cao Minh Tr1 – Văn Phòng Luật sư Ch, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Phạm Văn M, sinh năm 19CC.

Địa chỉ: E Q, ấp Th, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Lại Phan Xuân Đ1, sinh năm: 19FF.

Địa chỉ: khóm T, phường J, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Phạm Văn M: Luật sư Hồ Thị Xuân H1 – Văn Phòng Luật sư Xuân H1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Trương Thị Thu V, sinh năm 19XX.

2. Chị Phạm Thị Hải Y, sinh năm 19II.

Cùng địa chỉ: E Q, ấp Th, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

3. Chị Phạm Thị Huyền Tr2, sinh năm 19NN.

Địa chỉ: Khu phố Ph, huyện X, tỉnh R.

Địa chỉ liên hệ: Công an huyện huyện X, tỉnh R.

4. Bà Phạm Thị M1, sinh năm 19XX.

Địa chỉ: K, ấp An U, xã U, huyện O, tỉnh Đồng Tháp.

5. Bà Phạm Thị D, sinh năm 19XX.

Địa chỉ: Ô, ấp An U, xã U, huyện O, tỉnh Đồng Tháp.

6. Ông Phạm Văn Tr1, sinh năm 19XX.

Địa chỉ: L, ấp Th, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Phạm Văn Tr, bà Phạm Thị M1, bà Phạm Thị D: Luật sư Nguyễn Văn H2 – Văn Phòng Luật sư Ch, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp.

7. Ủy ban nhân dân thành phố S.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Thanh T1, chức vụ: Chủ tịch UBND thành phố S.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H3 – Phó Chủ tịch UBND thành phố S.

Địa chỉ: U Ng, Khóm Ê, Phường O, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

8. Anh Nguyễn Ngọc C1, sinh năm: 19YY.

Địa chỉ: Â, ấp Æ, xã Đ, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự theo quy định pháp luật.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Ông Phạm Văn H được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **023603** ngày 16/3/2015 và biên lai thu số **0003474** ngày 29/11/2018 tại Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Sa Đéc.

+ Bà Phạm Thị D được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0004886**, bà Phạm Thị M1 được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0004885**, ông Phạm Văn Tr được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0004887** cùng ngày 03/10/2018 tại Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Sa Đéc.

+ Ông Phạm Văn H, bà Phạm Thị M1, bà Phạm Thị D được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số **0004967** ngày 22/10/2018 tại Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Sa Đéc.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản:

+ Ông Phạm Văn H phải chịu 5.593.000đ (Năm triệu năm trăm chín mươi ba nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản được khấu trừ vào tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản ông H đã nộp 5.593.000đồng (ông H đã nộp xong).

+ Bà Phạm Thị M1 phải chịu 9.527.000đ (Chín triệu năm trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản được khấu trừ vào tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản bà M1 đã nộp 9.527.000đồng (bà M1 đã nộp xong).

- Về chi phí giám định:

+ Bà Phạm Thị M1 phải chịu 4.815.000đ (Bốn triệu tám trăm mười lăm nghìn đồng) chi phí giám định, được khấu trừ vào tiền tạm ứng chi phí giám định bà M1 đã nộp 4.815.000đồng (bà M1 đã nộp xong).

+ Ông Phạm Văn M phải chịu 5.500.000đ (Năm triệu năm trăm nghìn đồng) chi phí giám định, được khấu trừ vào tiền tạm ứng chi phí giám định ông M đã nộp 5.500.000đồng (ông M đã nộp xong).

III. Đương sự, ông Phạm Văn H có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Viện Kiểm sát cùng cấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên đóng dấu)

Trần Minh Trí